

Thông tin

DƯỢC PHẨM & TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

TRUNG TÂM THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI - BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: 26

01/07/2019

THÔNG TIN THEO YÊU CẦU & CÓ CHỌN LỌC

TRONG TUẦN NÀY

- Tin kinh tế tổng hợp 3
- Diễn biến tình hình nhập khẩu dược phẩm trong tuần & Dự báo 6
- Diễn biến nhập khẩu nguyên phụ liệu dược trong tuần & Dự báo 8
- Diễn biến nhập khẩu trang thiết bị y tế trong tuần & Dự báo 10
- Nhập khẩu dược phẩm từ Hoa Kỳ tăng mạnh 12
- Nhập khẩu nguyên phụ liệu dược phẩm từ Thụy Sĩ giảm tốc 14
- Nhập khẩu trang thiết bị y tế từ Ai Len tăng 18,3% 16
- Tin hoạt động chuyên ngành 20
- Thông tin chính sách 23
- Thị trường tiền tệ 24
- Tin thế giới 26
- Tham khảo máy masage và thiết bị nhập khẩu trong tháng 5/2019 31

Phòng Thông tin Công nghiệp thuộc Trung tâm Thông tin Công nghiệp & Thương mại - Bộ Công Thương

655 Phạm Văn Đồng - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

Đại diện tại TP.HCM

Bộ phận biên tập: (024) 3.715.0530

173 Hai Bà Trưng - phường 6 - Quận 3

Bộ phận Marketing: (024) 3.715.0530

Tel: (028) 3.822.4150

Fax: (024) 3.715.0489

Fax: (028) 3.822.4041

THÔNG TIN THAM KHẢO - PHỤC VỤ QUẢN LÝ, KINH DOANH - KHÔNG PHỔ BIẾN

Tổng quan

Kinh tế thế giới

Mỹ cho biết mức thuế bổ sung sẽ rất lớn nếu Mỹ - Trung không đi đến thỏa thuận. Tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài chính Mỹ cho biết thỏa thuận thương mại giữa Washington và Bắc Kinh đã được hoàn thành tới 90%.

Liên quan đến kinh tế Mỹ, chỉ số niềm tin tiêu dùng tháng 6 được Conference Board khảo sát ở mức 121,5 điểm, giảm mạnh từ mức 134,1 điểm của tháng 5 đồng thời giảm sâu hơn dự báo ở mức 132,0 điểm. Đây là mức niềm tin thấp nhất kể từ tháng 11/2017 cho tới nay. Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lõi của Mỹ tăng 0,3% so với tháng trước trong tháng 5, sau khi chững lại ở 0,0% tháng trước đó, đồng thời vượt qua dự báo tăng ở mức 0,1%. Tuy nhiên giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền chung lại giảm 1,3% so với tháng trước trong tháng vừa qua, ngay sau khi giảm 2,1% ở tháng trước đó. Cán cân thương mại Mỹ trong tháng 5 thâm hụt 74,5 tỷ USD, sâu hơn so với mức thâm hụt 72,1 tỷ của tháng 4 đồng thời sâu hơn mức dự báo thâm hụt 71,8 tỷ.

Trên thị trường bất động sản Mỹ, doanh số bán nhà mới trong tháng 5 ghi nhận ở mức 626.000 căn, thấp hơn nhiều so với mức 673.000 căn của tháng trước đó đồng thời trái dự báo tăng lên mức 696.000 căn.

Chỉ số niềm tin tiêu dùng của Đức trong tháng 6 ghi nhận ở mức 9,8 điểm, thấp hơn so với mức 10,1 điểm của tháng 5 đồng thời không đạt kỳ vọng ở mức 10,0 điểm.

Số dự án đầu tư vào Anh trong 12 tháng chỉ đạt 1.782 dự án tính tới tháng 3/2019, giảm 14% so với cùng kỳ và là mức thấp nhất trong vòng 6 năm trở lại đây.

Kinh tế trong nước

Thông tin từ Bộ Tài chính, theo kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, vốn vay ODA và vay ưu đãi nước ngoài điều chỉnh theo Nghị quyết Quốc hội là 360.000 tỷ đồng. Đến hết năm 2019, tổng số đã giao trong dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2016-2019 là 244.300 tỷ đồng, bằng 67,9% kế hoạch điều chỉnh cả giai đoạn.

Số đã giải ngân lũy kế từ 2016 đến tháng 5/2019 là 133.042 tỷ đồng, bằng 54,5% kế hoạch đã giao (2016-2019), bằng 36,96% kế hoạch trung hạn điều chỉnh giai đoạn 2016-2020. Chỉ tính riêng giải ngân 5 tháng đầu năm 2019 mới đạt 1.605 tỷ đồng, bằng 2,7% dự toán Quốc hội giao và bằng 5,6% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

Theo Tổng cục Hải quan, tổng trị giá xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong nửa đầu tháng 6/2019 đạt 19,87 tỷ USD, giảm 16,3% (tương ứng giảm 3,87 tỷ USD) so với nửa cuối tháng 5/2019. Như vậy, tính từ đầu năm đến hết ngày 15/6/2019, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước đạt 222,45 tỷ USD, tăng 8,3% (tương ứng tăng 16,97 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2018.

Với kết quả trên, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam trong nửa đầu tháng 6 năm 2019 có mức thặng dư 485 triệu USD, đưa mức thặng dư hàng mại hàng hóa của Việt Nam từ đầu năm đến hết ngày 15/6/2019 đạt 67 triệu USD.

Theo Báo cáo Đầu tư quốc tế World Investment Report 2019, Việt Nam hiện đứng thứ 21 về lượng vốn FDI trên toàn thế giới; riêng trong khu vực ASEAN, Việt Nam đứng thứ 3 sau Singapore (đứng thứ 5 toàn cầu) và Indonesia (đứng thứ 18 toàn cầu). Theo thống kê, doanh nghiệp FDI hiện đóng góp khoảng 23,5% tổng đầu tư toàn xã hội trong nước (gần 20% GDP), chiếm trên 70% kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam.

TIN KINH TẾ TỔNG HỢP

➤ **Vốn đầu tư nước ngoài tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm 2019**

Trong 6 tháng đầu 2019, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 9,1 tỷ USD, tăng gần 8% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó có nhiều dự án lớn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới như dự án góp vốn, mua cổ phần của Beerco Limited (Hồng Kông) vào Công ty TNHH Vietnam Beverage, giá trị vốn góp 3,85 tỷ USD với mục tiêu chính sản xuất bia và mạch nha ủ men bia tại Hà Nội...

Hà Nội thu hút được nhiều vốn đầu tư nước ngoài nhất

Theo báo cáo mới nhất của Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến ngày 20/6/2019, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) đạt 18,47 tỷ USD, bằng 90,8% so với cùng kỳ năm 2018. Theo đó, có 1.723 dự án mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 7,41 tỷ USD, bằng 62,8% so với cùng kỳ năm 2018.

Về điều chỉnh vốn, số liệu của Cục Đầu tư nước ngoài cho thấy, có 628 lượt dự án đăng ký điều chỉnh với tổng vốn đăng ký tăng thêm 2,94 tỷ USD, bằng 66,2% so với cùng kỳ năm 2018. Vốn đầu tư điều chỉnh giảm do trong 6 tháng 2018 có dự án Công ty TNHH Laguna - Singapore điều chỉnh tăng vốn thêm 1,12 tỷ USD.

Trong 6 tháng đầu 2019, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 9,1 tỷ USD, tăng gần 8% so với cùng kỳ năm 2018.

Với lĩnh vực đầu tư, trong 6 tháng đầu năm, các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 19 ngành lĩnh vực, trong đó tập trung nhiều nhất vào lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng số vốn đạt 13,15 tỷ USD, chiếm 71,2% tổng vốn đầu tư đăng ký. Tiếp theo sau là, lĩnh vực hoạt động kinh doanh bất động sản; lĩnh vực bán buôn, bán lẻ...

Cũng trong 6 tháng đầu năm, đã có 95 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam. Hồng Kông dẫn đầu với tổng vốn đầu tư 5,3 tỷ USD (trong đó, có 3,85 tỷ USD mua cổ phần vào công ty TNHH Vietnam Beverage tại Hà Nội), chiếm 28,7% tổng vốn đầu tư. Hàn Quốc đứng thứ hai với tổng vốn đầu tư 2,73 tỷ USD, chiếm 14,8% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam. Trung Quốc đứng vị trí thứ ba với tổng vốn đầu tư đăng ký 2,29 tỷ USD, chiếm 12,4% tổng vốn đầu tư. Singapore, Nhật Bản lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm với tổng vốn đăng ký 2,2 tỷ USD và 1,95 tỷ USD.

Cục Đầu tư nước ngoài cho biết, trong 6 tháng đầu năm, nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 55 tỉnh thành phố, trong đó Hà Nội thu hút nhiều vốn đầu tư nước ngoài nhiều nhất với tổng số vốn đăng ký hơn 4,87 tỷ USD, chiếm 26,4% tổng vốn đầu tư. Thành phố Hồ Chí Minh đứng thứ hai với tổng vốn đăng ký 3,09 tỷ USD, chiếm 16,7% tổng vốn đầu tư. Bình Dương đứng thứ ba với tổng số vốn đăng ký 1,37 tỷ USD chiếm 7,4% tổng vốn đầu tư.

Nhiều dự án tỷ USD được cấp phép

Cũng theo số liệu vừa công bố của Cục Đầu tư nước ngoài, nhiều dự án lớn của nhà đầu tư nước ngoài được cấp phép vào Việt Nam. Có thể kể đến dự án góp vốn, mua cổ phần của Beerco Limited (Hồng Kông) vào Công ty TNHH Vietnam Beverage, giá trị vốn góp 3,85 tỷ USD với mục tiêu chính sản xuất bia và mạch nha ủ men bia tại Hà Nội. Cùng với đó, còn có dự án chế tạo lớp xe Radian toàn thép ACTR (Trung Quốc), tổng vốn đầu tư đăng ký 280 triệu USD đầu tư tại Tây Ninh với mục tiêu sản xuất lớp xe toàn thép TBR.

Dự án Nhà máy chế tạo thiết bị điện tử, phương tiện thiết bị mạng và các sản phẩm âm thanh đa phương tiện, tổng vốn đầu tư đăng ký 260 triệu USD do Goertek (Hongkong) co., Limited đầu tư tại Bắc Ninh. Dự án Nhà máy điện mặt trời Hòa Hội tại Phú Yên, tổng vốn đầu tư đăng ký 216,7 triệu USD, do nhà đầu tư Thái Lan đầu tư tại Phú Yên với mục tiêu sản xuất điện mặt trời.

Một dự án được cấp phép trong 6 tháng đầu năm là, dự án Công ty TNHH lớp Advance Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký 214,4 triệu USD do Guizhou Advance Type Investment co.,Ltd (Trung Quốc) đầu tư với mục tiêu sản xuất, tiêu thụ lốp, cao su và các sản phẩm liên quan tại Tiền Giang. Dự án VinhTex, tổng vốn đầu tư đăng ký 200 triệu USD do Royal Pagoda Private Limited (Singapore) đầu tư với mục tiêu sản xuất vải và nhuộm vải dệt kim tại Nghệ An.

Ngoài ra, còn có dự án Công ty TNHH điện tử Meiko Việt Nam (Hồng Kông) với mục tiêu thiết kế, lắp ráp và sản xuất linh kiện điện tử tại Hà Nội điều chỉnh tăng vốn đầu tư thêm 200 triệu USD.

➤ **Điều chỉnh giá 1.900 dịch vụ y tế**

Khoảng 1.900 dịch vụ y tế dự kiến sẽ điều chỉnh giá theo mức lương cơ sở từ ngày 1-7-2019. Cùng với đó, giá dịch vụ y tế sẽ được tính chi phí quản lý. Hiện giá dịch vụ khám chữa bệnh đã bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương.

Theo Vụ Kế hoạch - Tài chính (Bộ Y tế), cho biết theo lộ trình từ nay đến cuối năm 2019, giá dịch vụ y tế sẽ được điều chỉnh tăng theo mức lương cơ sở mới: 1.490.000 đồng (từ ngày 1-7). Như vậy, giá tối đa dịch vụ khám bệnh dao động từ 26.000 đồng đến dưới 40.000 đồng. Giá dịch vụ hội chẩn để xác định ca bệnh khó có mức tối đa là 200.000 đồng. Hiện tại, giá dịch vụ y tế đang tính theo mức lương cơ sở 1.390.000 đồng và sẽ tính thêm chi phí quản lý vào giá dịch vụ (hiện giá dịch vụ khám chữa bệnh bao gồm chi phí trực tiếp và tiền lương).

Tuy nhiên, việc điều chỉnh giá sẽ căn cứ vào chỉ số giá tiêu dùng (CPI) và điều kiện kinh tế - xã hội, nếu điều kiện khó khăn, chưa thuận lợi, Bộ Y tế sẽ báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ban Điều hành giá để xem xét, lùi thời gian thực hiện giá dịch vụ y tế tính đủ các yếu tố sẽ được thực hiện vào năm 2021 thay vì 2020.

Đại diện Bộ Y tế cũng cho biết việc điều chỉnh mức lương cơ sở tăng 100.000 đồng so với giá hiện hành thì giá dịch vụ y tế dự kiến được điều chỉnh trong năm 2019 hầu như không có sự thay đổi nhiều. Đối với người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế khó khăn, đặc biệt khó khăn, trẻ em dưới 6 tuổi, các huyện đảo, xã đảo, người có công với cách mạng, thân nhân là cha - mẹ - vợ - chồng - con của người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách xã hội... khi đi khám chữa bệnh được BHYT thanh toán 100% chi phí điều trị nên với các đối tượng này không bị ảnh hưởng bởi việc tăng viện phí.

Vì vậy dự kiến trong tháng 7, Bộ Y tế sẽ ban hành Thông tư hướng dẫn xây dựng giá dịch vụ chăm sóc sức khỏe, khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở y tế công lập. Đây là lần đầu tiên có quy định này, theo hướng Bộ Y tế sẽ ban hành giá trần và các bệnh viện sẽ không được áp giá vượt trần nếu cơ sở khám chữa bệnh theo yêu cầu có sử dụng một phần cơ sở vật chất từ ngân sách đầu tư. Hoặc bệnh viện được quyền tự quy định giá nếu tự vay vốn đầu tư và chỉ sử dụng đất trong khuôn viên bệnh viện.

Như vậy, các bệnh viện sẽ được quyết định mức thu các dịch vụ khám chữa bệnh. Với các cơ sở y tế sử dụng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị được nhà nước đầu tư để tổ chức hoạt động khám chữa bệnh theo yêu cầu thì mức giá không được vượt mức giá tối đa do Bộ Y tế ban hành. Còn các đơn vị tự chủ

hoàn toàn (cơ sở tự xây, máy móc tự mua, nhân viên tự trả lương) có thể tự xây dựng mức giá, tuy nhiên phải thực hiện kê khai giá công khai cho người bệnh lựa chọn.

Bộ Y tế đánh giá việc triển khai mô hình dịch vụ theo yêu cầu sẽ khuyến khích cơ sở y tế đầu tư các khu khám bệnh theo yêu cầu, xây dựng, cải tạo nâng cấp một số buồng bệnh có điều kiện dịch vụ tốt hơn (phòng có 1-2 giường, có trang bị tivi, tủ lạnh, nhiều nơi cung cấp cả suất ăn tại giường) đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dân, nhất là các đối tượng có khả năng chi trả. Đối với người bệnh, mô hình này cũng giúp người dân, kể cả người nghèo, cận nghèo, trẻ em, đối tượng chính sách xã hội cũng hưởng lợi vì được sử dụng các dịch vụ theo yêu cầu, kể cả dịch vụ kỹ thuật cao, chi phí lớn và được BHYT thanh toán.

Do đó việc tự chủ tài chính hoàn toàn sẽ khiến giá dịch vụ y tế bị đẩy lên cao, cơ sở y tế lạm dụng xét nghiệm để tận thu, trong khi các bệnh viện công, việc lạm dụng là khó vì viện phí của người tham gia BHYT không tăng. Chỉ có những người khám chữa bệnh theo yêu cầu mới chịu viện phí theo yêu cầu nhưng họ sẽ nhận được dịch vụ mong muốn.

TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU MỘT SỐ MẶT HÀNG THIẾT YẾU & DỰ BÁO

Diễn biến tình hình nhập khẩu dược phẩm trong tuần & Dự báo

(Tuần từ 20/06/2019 đến 27/06/2019)

Kỳ này, nhập khẩu dược phẩm vào nước ta đạt 70,8 triệu USD, tăng 20,61% so kỳ nhập trước. Pháp quay trở lại là thị trường cung cấp dược phẩm lớn nhất với kim ngạch đạt cao 13,17 triệu USD, với các mặt hàng tiêu biểu có giá trị như: vắc xin Hexaxim ngừa 6 bệnh: bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib và bại liệt; Daflon (Purified, Micronized Flavonoid Fraction 500Mg) h/60v; Diamicon Mr 60Mg (Gliclazide) h/30v... Tiếp đến là các thị trường khác như Bỉ; ấn Độ; Hàn Quốc, Thụy Sĩ...

Dược phẩm mới tiếp tục được tăng cường nhập về từ các thị trường cung cấp khác nhau nhưng tập trung nhiều nhất vẫn là từ Ấn Độ. Một số lô hàng dược phẩm mới có giá trị nhập khẩu đạt cao: Imojev (vắc xin phòng viêm não Nhật Bản Sa14-14-2) h/1 lọ 1 liều; Daxame (Cefixim 200Mg) h/1 vỉ x 10v; Rabizol 20 Tablet (Rabeprazol Natri) h/5 vỉ x 10v...

Trong tổng số 659 lô hàng dược phẩm được nhập về theo dõi giá thì thấy khá ổn định so giá nhập trước đây, một số mặt hàng có giá tăng/giảm nhẹ như: Concerta 36Mg (Methylphenidate Hcl) chai/30v; Stugeron 25Mg (Cinnarizine) h/25 vỉ x 10v; Cavinton Tab 5Mg (Vinpocetine); Onbrez Breezhaler (Indacaterol (Dưới Dạng Indacaterol Maleate)150Mcg) h/30v...

Tham khảo một số mặt hàng dược phẩm mới nhập khẩu trong kỳ

Tên hàng	Đvt	Đơn giá (Usd/Đvt)	Thị trường cung cấp	PTTT	ĐKGH
Alfa-Lipogamma 600 Oral (Acid Thioctic 600Mg) h/10 vỉ x 10v	Hộp	41,96	Đức	TTR	CIP
Alfa-Lipogamma 600 Oral (Acid Thioctic. 600Mg) h/3 vỉ x 10v	Hộp	13,99	Đức	TTR	CIP
Cefin (Ceftazidim 1000Mg) h/10 lọ	Hộp	9,29	Hy Lạp	KC	CIP
Daxame (Cefixim 200Mg) h/1 vỉ x 10v	Hộp	3,60	ấn Độ	TTR	CIF
Dicfiazol (Diclofenac Natri) h/1 tuýp 30G	Hộp	0,20	ấn Độ	LC	CIF
Dipsope 5 (Amlodipine Besylate - 5Mg) h/10 vỉ x 10v	Hộp	0,85	ấn Độ	LC	CIF
Esmeptra (Esomeprazol 40Mg) hộp to/2 hộp nhỏ x 1 vỉ x 7v	Hộp	5,75	Pakixtan	KC	CIP
Febramol (Paracetamol 10Mg/ml) h/chai 100ml	Hộp	0,63	ấn Độ	TTR	CIF

Gumeltine (Amoxicilin 500Mg; Acid Clavulanic 125Mg) h/10 vi x 4v	Hộp	6,75	Hàn Quốc	LC	CIF
Hypolip-10 (Atorvastatin 10Mg) h/3 vi x 10v	Hộp	1,04	Ấn Độ	TTR	CIP
Hypolip-20 (Atorvastatin 20Mg) h/3 vi x 10v	Hộp	1,63	Ấn Độ	TTR	CIP
Imojev (vắc xin phòng viêm não Nhật Bản Sa14-14-2) h/1 lọ 1 liều	Hộp	19,00	Thái Lan	TTR	CIP
Intagra 100 (Sildenafil 100Mg) h/1 vi x 4v	Hộp	0,80	Ấn Độ	KC	CIF
Jadenu 180Mg (Deferasirox 180Mg) h/30v	Hộp	214,94	Thụy Sĩ	TTR	CIP
Jadenu 360Mg (Deferasirox 360Mg) h/30v	Hộp	429,88	Thụy Sĩ	TTR	CIP
Muscat Tab (Mosapride Citrate 5Mg) h/10 vi x 10v	Hộp	10,00	Hàn Quốc	TTR	CIF
Rabizol 20 Tablet (Rabeprazol Natri) h/5 vi x 10v	Hộp	13,01	Bangladet	TTR	CIF
Repaherbl h/1 tuýp 25Gam	Hộp	2,24	Hunggary	DP	CIP
Telod 40 (Telmisartan 40Mg) h/3 vi x 10v	Hộp	5,00	Ấn Độ	KC	CIP
Umeran 75 (Diclofenac Sodium, 75Mg/3Ml) h/10 ống 3ml	Hộp	0,68	Ấn Độ	KC	CIF

(Số liệu thông kê sơ bộ – chỉ dùng để tham khảo)

Tham khảo một số lô hàng dược phẩm nhập khẩu trong kỳ

Thị trường cung cấp	Tên hàng	Hoạt chất tiêu biểu	Đvt	Lượng	Đơn giá (Usd/Đvt)	PTTT
Ấn Độ	Boncium h/3 vi x 10v	Calcium dạng (Calcium Carbonate 1250Mg) 500Mg; Colecalciferol (Vitamin D3)250Iu	Hộp	20.185	3,15	TTR
	Cifataze Dt 100 h/1 vi x 10v	Cefixime	Hộp	49.180	0,34	DA
	Cifataze Dt 200Mg h/1 vi x 10v	Cefixime	Hộp	25.080	0,66	DA
	Diclocare 1% h/1 tuýp 30G	Diclofenac Diethylamine	Hộp	14.400	1,40	TTR
	Ecoflox 500 h/10 vi x 10v	Ciprofloxacin	Hộp	46.803	1,80	TTR
	Gaminecef 200 h/2 vi x 10v	Cefpodoxime	Hộp	9.816	12,40	TTR
	Indform 850 h/4 vi x 14v	Metformin Hcl	Hộp	11.277	1,10	KC
	Mebsyn 135Mg h/100v	Mebeverine Hcl	Hộp	61.390	19,00	TTR
	Melosafe 7.5Mg h/10 vi x 10v	Meloxicam	Hộp	49.540	0,43	DA
	Mome-Air h/1 lọ 12ml	Mometasone Furoat 3Mg/6Ml	Hộp	2.438	7,80	KC
	Utrazo 20 h/3 vi x 10v	Rabeprazol Natri	Hộp	5.100	0,90	KC
	Wosulin 30/70 h/1 bút tiêm 3ml	Insulin Human, Recombinant, 100Iu/MI	Chai	7.864	4,50	KC
Zencocif 500Mg h/10 vi x 10v	Cefadroxil	Hộp	9.707	3,65	DA	
Áo	Human Albumin Baxter 200G/L Inj chai/50Ml	Human Albumin 200G/L	Hộp	1.075	24,00	TTR
Bangladet	Tohan Capsule 200Mg h/2 vi x 4v	Cefpodoxim Proxetil	Hộp	15.200	4,75	KC
Bi	Aerius 0.5Mg/MI h/chai 60ml	Desloratadine	Hộp	2.130	2,98	TTR
Cộng hoà Moldova	Safaria h/2 vi x 5v	Metronidazole 225Mg Chloramphenicol 100Mg Nystatin 75Mg	Hộp	25.000	5,30	TTR
Đài Loan	Drensa Injection 50Mg/MI (h/10 ống 5ml)	Acid Tranexamic	Hộp	10.844	2,50	LC
Đức	Duodart h/1 lọ 30v	Dutasteride 0.5Mg; Tamsulosin Hcl 0.4Mg	Hộp	1.500	27,36	TTR
	Fentanyl-Hameln 50Mcg/MI h/10 ống 10ml	Fentanyl Citrate	Ống	137.900	0,73	TTR
	Menogon 75Iu Fsh + 75Iu Lh h/10 lọ bột + 10 ống dung môi	Menotrophin	Hộp	1.925	139,08	TTR
	Opiphine 10Mg/MI h/10 ống 1ml	Morphine	Hộp	5.080	8,95	TTR
	Orgalutran 0.25Mg/0.5Ml h/1 bơm tiêm	Ganirelix	Hộp	7.972	27,16	TTR
	Taxotere 20Mg/1Ml h/1 lọ	Docetacel	Hộp	1.599	107,72	TTR
Hàn Quốc	Alsoben Tab 200Mcg h/5 vi x 12v	Misoprosol	Hộp	9.030	7,20	LC
	Amemoiin Tablet 500Mg h/10 vi x 10v	Methocarbamol	Hộp	10.698	6,00	LC
	Amepox Soft Capsule 500Mg h/20 vi x 5v	L-Cystine	Hộp	5.937	7,00	LC

Thông tin Thương mại chuyên ngành “**Dược phẩm & Trang thiết bị Y tế**”

Thị trường cung cấp	Tên hàng	Hoạt chất tiêu biểu	Đvt	Lượng	Đơn giá (Usd/Đvt)	PTTT
	Maecran h/12 vi x 5v	Vitamin E, C, Beta Caroten, Kẽm, Đồng, Mangan	Hộp	19.695	9,00	KC
	Mucosta Tablets 100Mg h/10 vi x 10v	Rebamipid	Hộp	13.387	10,80	TTR
	Pletaal Tablets 100Mg h/10 vi x 10v	Cilostazol	Hộp	2.240	25,60	TTR
	Pletaal Tablets 50Mg h/10 vi x 10v	Cilostazol	Hộp	320	22,72	TTR
	Posod Eye Drops h/1 lọ 10ml	Kali Iodid 3Mg, Natri Iodid 3Mg	Hộp	30.000	1,00	TTR
	Silyhepatis 1000Mg/5MI h/20 ống 5ml	L-Arginine Hydrochloride	Hộp	15.160	9,50	TTR
	Suntab Tablet 500Mg h/10 vi x 10v	Nabumetone	Hộp	2.835	24,00	KC
Indônêxia	Berocca Performance Orange Tabs h/1 tuýp 10v	Vitamin	Hộp	569.186	2,63	TTR
	Konimag h/30 gói x 7ml	Nhôm Hydroxide + Magne Trisilicate + Dimethylpolysiloxane	Hộp	30.800	1,52	TTR
Italy	Gonal-F h/1 ống Cartridge chứa 1 bút + 8 kim tiêm	Follitropin Alfa 300Iu (22 Mcg/0.5 MI)	Hộp	6.300	121,23	TTR
	Paclitaxel Actavis 6Mg/MI h/1 lọ 150Mg/25MI	Paclitacel	Hộp	3.566	38,04	TTR
	Zantac Injection h/5 ống 2ml	Ranitidine	Hộp	5.360	5,50	TTR
Mỹ	Concerta 36Mg chai/30v	Methylphenidate Hcl	Chai	1.632	78,12	TTR
	Refresh Liquigel 10Mg/MI h/1 lọ 15ml	Carboxymethylcellulose Sodium	Hộp	7.085	3,15	TTR
Pháp	Cefoxitin Panpharma 1G h/25 lọ	Cefoxitin Natri	Hộp	80	139,86	TTR
	Clamoxyl 250Mg h/12 gói	Amoxycilline Trihydrate	Hộp	46.100	2,11	TTR
Philipine	Ventolin Syrup h/chai 60ml	Salbutamol Sulphate	Hộp	30.965	0,76	TTR
Rumani	Lobonxol 30Mg h/2 vi x 10v	Ambroxol Hcl	Hộp	49.968	0,56	TTR
Tây Ban Nha	Exforge h/28v	Amlodipine Besylate và Valsartan	Hộp	60.019	10,64	TTR
Thái Lan	Motilium-M 10Mg h/10 vi x 10v	Domperidone Maleate	Hộp	35.281	8,23	TTR
	Stugeron 25Mg h/25 vi x 10v	Cinnarizine	Hộp	15.673	7,64	TTR
Thụy Sỹ	Eprex 4000Iu/0,4MI h/6 ống tiêm	Epoetin Alfa	Hộp	1.631	176,41	TTR
	Maltofer Fol h/3 vi x 10v	Sắt III hydroxid polymaltose	Hộp	18.445	5,30	DA
	Maltofer h/chai 30ml	Sắt III hydroxid polymaltose	Hộp	22.500	3,84	DA
	Myfortic 360Mg h/120v	Mycophenolic Acid	Hộp	1.050	213,92	TTR
	Rocephin 1G I.V h/1 lọ thuốc + dung môi 10ml	Ceftriaxon	Hộp	48.895	5,97	TTR
	Simulect 20Mg h/1 lọ bột + ống nước pha tiêm 5ml	Basiliximab	Hộp	395	1213,31	TTR
	Stelara 45Mg/0,5MI h/1 bơm tiêm	Ustekinumab	Hộp	34	1906,02	TTR
Trung Quốc	Ringer Lactate Intravenous Infusion chai/500ml	Natri Lactat, Natri Chlorid, Kali Chlorid, Calci Chlorid Dihydrat	Chai	323.820	0,20	LC
Ukraina	Apamtor 10Mg h/6 vi x 10v	Atorvastatin	Hộp	8.440	3,30	TTR
	Apamtor 20Mg h/4 vi x 10v	Atorvastatin	Hộp	6.355	3,80	TTR

(Số liệu thống kê sơ bộ – chỉ dùng để tham khảo)

Diễn biến nhập khẩu nguyên phụ liệu dược trong tuần & Dự báo

(Tuần từ 20/06/2019 đến 27/06/2019)

Tuần này, nhập khẩu nguyên phụ liệu (NPL) dược phẩm về Việt Nam đạt 130,8 tấn với kim ngạch 2,95 triệu USD, tăng 114,4% về lượng và tăng 22,41% về trị giá so với tuần trước. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất trong tuần (chiếm 48,6% tỷ trọng) đạt 1,43 triệu USD. Tiếp đến là thị trường Ấn Độ (chiếm 32,6% tỷ trọng) đạt 960,4 nghìn USD. Ngoài ra các doanh nghiệp trong nước còn nhập mặt hàng này từ các thị trường khác như Anh, Áo, Pháp...

Giá nhập khẩu NPL trong tuần biến động mạnh so với thời điểm so sánh, chủ yếu theo chiều hướng giảm. Một nguyên liệu có giá nhập khẩu thay đổi so với thời điểm so sánh như là Amoxicillin Trihydrate (Ep9) có giá giảm 31%; Cyanocobalamin (Vitamin B12) có giá giảm 27,13%; Tetracycline Hcl Ep9 có giá tăng 10,61%; Ibuprofen Bp2018 có giá tăng 9,2%...

Một số nguyên phụ liệu dược nhập khẩu có giá thay đổi trong tuần (Đvt: Usd/Kg)

Tên nguyên liệu	Giá mới	Giá cũ	% so sánh	Thời điểm so sánh	Thị trường cung cấp
Aluminium Hydroxide, Dried	7,35	7,8	-5,71	T1/2018	Nhật Bản
Amoxicillin Trihydrate (Ep9)	27,6	40	-31	T12/2018	Ấn Độ
Cefdinir Usp39	257	269,1	-4,5	T4/2018	Ấn Độ
Cyanocobalamin (Vitamin B12)	3.357	4.607	-27,13	T8/2018	Trung Quốc
Glipizide	770,5	779	-1,09	T3/2018	Trung Quốc
Ibuprofen Bp2018	17,8	16,3	9,2	T8/2018	Ấn Độ
Magnesium Trisilicate	5,6	5,9	-5,02	T1/2018	Nhật Bản
Nicotinamide (Vitamin Pp) Bp2016	7,75	7,8	-0,64	T10/2018	Ấn Độ
Penicillin V Potassium Bp2015	26	26,1	-0,38	T4/2018	Áo
Sulbactam Pivoxil	148	149,8	-1,2	T8/2018	Trung Quốc
Tetracycline Hcl Ep9	36,5	33	10,61	T11/2018	Trung Quốc
Thiamine Mononitrate	65	64,61	0,61	T7/2018	Đức
Vitamin B2 (Riboflavin 5' Phosphate Sodium)	260,2	262,5	-0,91	T11/2018	Pháp

(Số liệu thống kê sơ bộ - chỉ dùng để tham khảo)

Tham khảo một số nguyên phụ liệu dược nhập khẩu trong tuần

Tên nguyên liệu	Lượng (Kg)	Đơn giá (Usd/Kg)	Thị trường cung cấp	PTTT	ĐKGH
Acid Ascorbic(Vitamin C) Usp39	2.000	2,73	Trung Quốc	TTR	CIF
Alpha Lipoic Acid Usp41	400	640	Trung Quốc	KC	C&F
Aluminium Hydroxide, Dried	2.500	7,35	Nhật Bản	KC	CIF
Aluminium Phosphate (Aluminium Phosphate)	13.500	1,65	Ấn Độ	TTR	CIF
Aluminium Phosphate Gel	21.160	2,56	Pháp	LC	CIF
Amoxicillin Sodium & Sulbactam Sodium (Ratio 2:1 Sterile)	120	92,5	Trung Quốc	TTR	CIP
Amoxicillin Trihydrate (Ep9)	10.200	27,6	Ấn Độ	TTR	CIP
Ampicillin Trihydrate Bp2016	5.000	24	Ấn Độ	TTR	CIP
Ascorbic Acid (Vitamin C) Bp2018	3.500	3,35	Trung Quốc	TTR	CIF
Ascorbic Acid 95% Granulation	1.400	23,5	Mỹ	OA	CIF
Azithromycin Dihydrate	200	450	Trung Quốc	TTR	CIF
Benzocaine Ep9	2	115	Trung Quốc	TTR	CIP
Calcium Lactate Usp40	9.000	1,56	Trung Quốc	KC	CIF
Cefdinir Usp39	200	257	Ấn Độ	KC	CIP
Cefuroxime Axetil Usp40	750	185	Ấn Độ	TTR	CIP
Citicoline Sodium - Cp2015	250	410	Trung Quốc	TTR	CFR
Clarithromycin Usp41	1.000	152	Trung Quốc	TTR	CIF
Clotrimazole	100	185,12	Trung Quốc	KC	CIP
Codeine Phosphate (Hemihydrate) Bp2019	300	440	Anh	LC	CIP
D-Glucosamine Hcl Usp40	5.000	9,11	Trung Quốc	TTR	CIF
Diclofenac Sodium Bp2017	1.000	17,01	Trung Quốc	DP	CIF
Diclofenac Sodium Bp2019	1.000	18	Ấn Độ	TTR	CIF

Tên nguyên liệu	Lượng (Kg)	Đơn giá (Usd/Kg)	Thị trường cung cấp	PTTT	ĐKGH
Erythromycin	20	145	Trung Quốc	TTR	CPT
Glipizide	10	770,5	Trung Quốc	TTR	CIP
Hydrochlorothiazide Usp41	200	23,5	Trung Quốc	KC	CIF
Hydrocortisone Acetate	0	2,7	Trung Quốc	KC	C&F
Ibuprofen Bp2018	2.000	17,8	ấn Độ	KC	CIF
Ivermectin	2	10,5	Trung Quốc	TTR	CIP
L-Ornithin L-Aspartat - In House	1.200	41	Trung Quốc	TTR	CFR
Magnesium Trisilicate	4.500	5,6	Nhật Bản	KC	CIF
Mebendazole	425	100,87	ấn Độ	KC	CIF
Methyl Paraben Usp41	2.000	5,5	ấn Độ	LC	CIF
Metronidazole Bp2018	1.000	11	Trung Quốc	TTR	CIF
Neomycin Sulfate Ep9.0	100	23,5	Trung Quốc	KC	CIF
Neosorb P 20/60 (Sorbitol)	3.975	1,5	Pháp	TTR	CIF
Nicotinamide (Vitamin Pp) Bp2016	2.000	7,75	ấn Độ	TTR	CIF
Nicotinamide Bp2018	9.000	4,9	Trung Quốc	KC	CIF
Ofloxacin Usp42	1.000	38	Trung Quốc	DP	CIF
Omeprazole Pellets 8.5% In-House	500	14,66	ấn Độ	KC	CIF
Pantoprazol Pellets (Pantoprazole Pellets 8.5%)	1.500	57	ấn Độ	KC	CIP
Penicillin V Potassium Bp2015	5.004	26	áo	DA	CIP
Piracetam Ep9	2.000	12,01	Trung Quốc	TTR	CIF
Piroxicam Usp 41	125	54	ấn Độ	TTR	CIP
Prednisolone Bp2017	300	555	Trung Quốc	TTR	CIP
Propyl Paraben Usp41	1.000	6,2	ấn Độ	LC	CIF
Rifampicin Ep/Usp	1	559,44	Italia	TTR	CIP
Sulbactam Pivoxil	649	148	Trung Quốc	TTR	CIP
Sulpiride - Bp2013	200	57	Trung Quốc	TTR	CFR
Tetracycline Hcl Ep9	3.000	34,5	Trung Quốc	TTR	CIF
Thiamine Mononitrate	300	65	Đức	TTR	CIF
Vitamin B1	500	65	Đức	OA	CIF
Vitamin B2 (Riboflavin 5' Phosphate Sodium)	20	260,17	Pháp	OA	CIF
Vitamin B9	50	250	Thụy Sĩ	OA	CIF
Vitamin Pp (Niacinamide)	500	12,5	Trung Quốc	OA	CIF

(Số liệu thống kê sơ bộ - chỉ dùng để tham khảo)

Diễn biến nhập khẩu trang thiết bị y tế trong tuần & Dự báo

(Tuần từ 20/06/2019 đến 27/06/2019)

Tuần này, kim ngạch nhập khẩu trang thiết bị (TTB) y tế về Việt Nam tăng 8,23% so với tuần trước, đạt 26,3 triệu USD. Hàn Quốc, Mỹ, Đức, Trung Quốc và Nhật Bản là năm thị trường có kim ngạch nhập khẩu lớn hơn 1 triệu USD. Trong đó, kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc đạt 4,87 triệu USD (chiếm 18,5% tỷ trọng); Tiếp đến là thị trường Mỹ đạt 4,7 triệu USD; Đức đạt 3,9 triệu USD...

Trong khoảng 380 doanh nghiệp tham gia nhập khẩu TTB y tế trong tuần, thì có hai công ty TNHH Siemens Healthcare; công ty CP Xuất nhập khẩu y tế TP. Hồ Chí Minh có kim ngạch nhập khẩu trên 1 triệu USD. Tiếp theo là công ty CP Đầu tư thương mại và phát triển Gia Minh; công ty TNHH PNK...

Theo dõi diễn biến giá máy y tế cho thấy, giá máy y tế nhập khẩu trong tuần có một vài biến động so với thời điểm so sánh như: Máy siêu âm Model Voluson P8 và phụ kiện giảm 11,69%; Máy siêu âm Model Logiq S8 và phụ kiện tăng 2,82%; Máy siêu âm Model Voluson E6 và phụ kiện tăng 2,54%...

Một số mặt hàng máy y tế nhập khẩu của Việt Nam có giá thay đổi trong kỳ (Đvt: Usd/Đvt)

Tên hàng	Giá mới	Giá cũ	% so sánh	Thời điểm so sánh	Thị trường cung cấp
Máy bơm khí CO2 kèm phụ kiện	2.616	2.628	-0,43	T08/2018	Nhật Bản
Máy ép tim Lucas 3 và phụ kiện	11.576	11.480	0,83	T10/2018	Thụy Điển
Máy phát chính G11 tích hợp siêu âm và hàn mạch lưỡng cực	11.996	11.867	1,09	T12/2018	Mỹ
Máy siêu âm Model Logiq S7 Expert và phụ kiện	34.000	33.963	0,11	T03/2018	Hàn Quốc
Máy siêu âm Model Logiq S8 và phụ kiện	63.000	61.275	2,82	T01/2018	Hàn Quốc
Máy siêu âm Model Voluson E6 và phụ kiện	77.950	76.017	2,54	T03/2018	áo
Máy siêu âm Model Voluson P8 và phụ kiện	22.985	26.029	-11,69	T06/2018	Hàn Quốc
Máy siêu âm Model Voluson S10 và phụ kiện	49.968	49.200	1,56	T07/2018	Hàn Quốc
Máy tạo nhịp tim vĩnh viễn có chức năng phá rung Protecta Xt Vr Dfl	4.100	4.101	-0,02	T10/2018	Thụy Sĩ

(Số liệu thống kê sơ bộ - chỉ dùng để tham khảo)

Tham khảo giá một số TTB y tế nhập khẩu trong tuần

Tên hàng	Đvt	Lượng	Đơn giá USD/ĐVT	TT Cung cấp	Điều kiện giao hàng
Bộ chuyển đổi sóng siêu âm - TD-TB400	Chiếc	1	1.700	Nhật Bản	FOB
Bộ điều khiển đầu dò siêu âm - MAJ-1720	Chiếc	1	7.459	Nhật Bản	FOB
Bộ xử lý hình ảnh kèm nguồn sáng đèn LED CV-170 kèm phụ kiện	Bộ	1	5.488	Nhật Bản	FOB
Bộ xử lý hình ảnh kèm phụ kiện - OTV-S200	Bộ	2	6.357	Nhật Bản	FOB
Bộ xử lý hình ảnh kèm phụ kiện - OTV-SC2	Bộ	1	2.486	Nhật Bản	FOB
Bộ xử lý hình ảnh nội soi siêu âm EU-ME2 kèm phụ kiện	Bộ	1	34.753	Nhật Bản	FOB
Dao mổ siêu âm USG-400 và phụ kiện	Bộ	1	6.034	Nhật Bản	FOB
Đầu camera cho phẫu thuật - CH-S200-XZ-EA	Chiếc	3	7.473	Nhật Bản	FOB
Ghế Massage Master Driver Plus (OG7598 P)-Espresso	Chiếc	30	1.412	Nhật Bản	FOB
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-400-16	Chiếc	1	5.500	Mỹ	EXW
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-400-18	Chiếc	2	5.500	Mỹ	EXW
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-400-20	Chiếc	1	5.500	Mỹ	EXW
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-425-18	Chiếc	1	5.500	Mỹ	EXW
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-425-20	Chiếc	1	5.500	Mỹ	EXW
Giá đỡ mạch máu não Pipeline Flex, mã hàng PED2-475-16	Chiếc	1	5.500	Mỹ	EXW
Hệ thống chuyển đổi số hóa X-Quang Model FCR Capsula XLII và phụ kiện	Bộ	1	12.233	Nhật Bản	FCA
Hệ thống chuyển đổi số hóa X-Quang Model FDR D-EVO II và phụ kiện	Bộ	1	36.742	Nhật Bản	FCA
Hệ thống ghế nha khoa "Kaiser 2080"	Bộ	4	4.577	Hàn Quốc	CIF
Khung giá đỡ can thiệp mạch vành tự tiêu hợp kim Magnesium phủ thuốc Sirolimus	Chiếc	2	2.177	Thụy Sĩ	CIF
Máy bơm khí CO2 ổ bụng kèm phụ kiện	Bộ	3	4.929	Nhật Bản	FOB
Máy ép tim và phụ kiện đi kèm Lucas 3	Bộ	1	11.576	Thụy Điển	CIF
Máy phát chính G11 tích hợp siêu âm và hàn mạch lưỡng cực	Gói	1	11.996	Mỹ	FCA
Máy siêu âm Model Logiq S7 Expert và phụ kiện	Bộ	2	34.000	Hàn Quốc	CIP
Máy siêu âm Model Logiq S8 và phụ kiện	Bộ	1	63.000	Hàn Quốc	CIP
Máy siêu âm Model Voluson E6 và phụ kiện	Bộ	1	77.950	áo	CIP
Máy siêu âm Model Voluson P8 và phụ kiện	Bộ	10	22.985	Hàn Quốc	CIP
Máy siêu âm Model Voluson S10 và phụ kiện	Bộ	2	49.968	Hàn Quốc	CIP
Máy tạo nhịp tim vĩnh viễn có chức năng phá rung Protecta Xt Vr Dfl	Chiếc	1	4.100	Thụy Sĩ	EXW
Ống kính soi - A70940A	Chiếc	2	1.490	Đức	FOB
Ống kính soi - A70942A	Chiếc	2	1.555	Đức	FOB
Ống kính soi - WA53005A	Chiếc	3	2.024	Đức	FOB
Ống kính soi 4mm, 30 độ - WA2T430A	Chiếc	1	2.255	Đức	FOB

Thông tin Thương mại chuyên ngành “**Dược phẩm & Trang thiết bị Y tế**”

Tên hàng	Đvt	Lượng	Đơn giá USD/ĐVT	TT Cung cấp	Điều kiện giao hàng
Ống kính soi phẫu thuật - WA2T412A	Chiếc	1	2.228	Đức	FOB
Ống kính soi, 5.4mm, 0 độ - WA50372B	Chiếc	1	1.992	Đức	FOB
Ống kính soi, 5.4mm, 30 độ - WA50373B	Chiếc	1	2.049	Đức	FOB
Ống nội soi bàng quang CYF-5A kèm phụ kiện	Bộ	2	4.429	Nhật Bản	FOB
Ống nội soi dạ dày GIF-Q150 kèm phụ kiện	Bộ	3	6.476	Nhật Bản	FOB
Thiết bị laser trị liệu công suất cao Model Intelect HPL 7	Chiếc	2	4.497	Italia	EXW
Xe đẩy chuyên dụng TC-E400 kèm phụ kiện	Bộ	1	1.785	Trung Quốc	FOB

(Số liệu thống kê sơ bộ – chỉ dùng để tham khảo)